

Số: /2026/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng .. năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có sử dụng ngân sách Nhà nước, bao gồm:

- Đại hội thể dục thể thao
- Giải thi đấu thể thao
- Hội thi thể thao
- Hội khỏe Phù Đổng

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước tổ chức các giải thi đấu thể thao quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Thành viên ban chỉ đạo, ban tổ chức và các tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, Hội thi thể thao, Hội khỏe Phù Đổng.

c) Thành viên ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn giải thi đấu thể thao

d) Trọng tài, giám sát, trợ lý, thư ký trọng tài.

e) Người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ.

f) Nhân viên y tế, phục vụ, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ.

g) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Đối tượng và mức chi

TT	Đối tượng	Mức chi (đồng/người)	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
	Đại hội thể dục thể thao, giải thi đấu thể thao, Hội thi thể thao, Hội khỏe Phù Đổng		
1	Trưởng ban, phó trưởng ban, thành viên ban chỉ đạo, ban tổ chức; trưởng các tiểu ban và phó trưởng các tiểu ban chuyên môn	200.000/ngày	170.000/ngày
2	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	170.000/ngày	140.000/ngày
3	Giám sát, trọng tài chính (không bao gồm môn bóng đá và môn futsal)	200.000/buổi	170.000/buổi
4	Thư ký, trọng tài khác (không bao gồm môn bóng đá và môn futsal)	140.000/buổi	115.000/buổi
5	Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ	85.000/buổi	70.000/buổi
6	Người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ (đối với các Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng)		
a	Người tập		
-	Tập luyện	65.000/buổi	50.000/buổi
-	Tổng duyệt (tối đa 2 buổi)	95.000/buổi	75.000/buổi
-	Chính thức	160.000/buổi	130.000/buổi
b	Giáo viên, người quản lý, hướng dẫn	135.000/buổi	110.000/buổi
7	Trọng tài chính, trợ lý trọng tài, giám sát môn bóng đá, futsal:		
a	Giải bóng đá nam, nữ		
-	Trọng tài chính	340.000/buổi	280.000/buổi
-	Trợ lý trọng tài, giám sát	240.000/buổi	200.000/buổi
b	Giải futsal nam, nữ và bãi biển		

-	Trọng tài chính	230.000/buổi	190.000/buổi
-	Trợ lý trọng tài, giám sát	170.000/buổi	140.000/buổi

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp quản lý sử dụng ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Khóa XIX, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Tĩnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH